TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:373/2020/QĐST-HNGĐ.	*Quận 3, ngày 12 tháng 6 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" thụ lý số: 436/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Bà Vũ Tuyết V. Sinh năm 1981.
2. Ông Nguyễn Đức L. Sinh năm 1978.

Cùng trú tại: 413/8 A, Phường B, Quận C, Thành phố Ds.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

[1] Bà Vũ Tuyết Vân và ông Nguyễn Đức Long tự nguyện kết hôn từ năm 2006, có làm thủ tục đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 02, quyển số 01/2006 do UBND Phường E, Quận F, Thành phố D cấp ngày XX/XX/XXXX. Qúa trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là trẻ Nguyễn Đức Minh Khôi, sinh ngày XX/XX/XXXX.

[2] Về quan hệ vợ chồng: bà Vũ Tuyết V và ông Nguyễn Đức L thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: hai bên thống nhất giao trẻ Nguyễn Đức Minh Khôi, sinh ngày 18/3/2013 cho bà Vũ Tuyết V trực tiếp giữ nuôi. Ông Nguyễn Đức L cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, thực hiện từ tháng 07/2020 cho đến khi trẻ Nguyễn Đức Minh K thành niên.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi người phải thi hành án thi hánh án xong, trường hợp người phải thi hành án chậm thi hành án thì người phải thi hành án phải chịu tiền lãi do chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Ông Nguyễn Đức L được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con trẻ, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp giữ nuôi hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/6/2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: bà Vũ Tuyết V và ông Nguyễn Đức L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: hai bên thống nhất giao trẻ Nguyễn Đức Minh Khôi, sinh ngày 18/3/2013 cho bà Vũ Tuyết V trực tiếp giữ nuôi. Ông Nguyễn Đức L cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng, thực hiện từ tháng 07/2020 cho đến khi trẻ Nguyễn Đức Minh K thành niên.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi người phải thi hành án thi hánh án xong, trường hợp người phải thi hành án chậm thi hành án thì người phải thi hành án phải chịu tiền lãi do chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Ông Nguyễn Đức L được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con trẻ, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp giữ nuôi hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đìnhVề tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng, bà Vũ Tuyết V và ông Nguyễn Đức L phải nộp toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền bà Vũ Tuyết V và ông Nguyễn Đức L đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số XXXXXXX ngày XX/XX/XXXX của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3. Bà Vũ Tuyết V và ông Nguyễn Đức L đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q3;
- Chi cục THA Dân sự Q3;
- UBND P.E, Q.F
, Tp.D;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phù Quốc Tuấn